3. Mô tả hoạt động các chức năng :

a) Nhân viên kho nhập kho :

* Nhà cung cấp mang hàng đến cho nhân viên kho.
* Nhân viên kho chọn chức năng quản lý nhập kho (sau khi login thành công)→ giao diện quản lý kho.
* Nhân viên kho chọn chức năng lập hóa đơn nhập kho → giao diện nhập hóa đơn nhập kho mới.
* Nhân viên kho hỏi nhà cung cấp đã đăng ký làm đối tác với cửa hàng hay chưa → nhà cung cấp trả lời rằng đã đăng ký.
* Nhân viên kho hỏi nhà cung cấp thông tin về tên và mã của nhà cung cấp → nhà cung cấp trả lời nhân viên kho tên hoặc mã của mình.
* Nhân viên kho nhập tên nhà cung cấp ( hoặc mã của nhà cung cấp ) và bấm nút tìm kiếm → giao diện tìm kiếm nhà cung cấp hiển thị kết quả tìm kiếm nhà cung cấp.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Mã nhà cung cấp | Tên nhà cung cấp | Địa chỉ | Số điện thoại |

* Nhân viên kho tìm được nhà cung cấp theo tên trên giao diện tìm kiếm nhà cung cấp, hỏi lại thông tin nhà cung cấp xem đã chính xác chưa → nhà cung cấp xác nhận thông tin với nhân viên kho.
* Nhân viên kho click chọn vào 1 nhà cung cấp và bấm vào nút “Xác nhận” → giao diện quay lại giao diện bước 2.
* Lặp các bước :

+ Nhân viên kho hỏi nhà cung cấp tên mặt hàng → nhà cung cấp trả lời nhân viên kho.

+ Nhân viên kho nhập tên mặt hàng ( hoặc mã mặt hàng nếu nhân viên kho nhớ ) vào ô tìm kiếm . Bấm vào nút tìm kiếm → giao diện danh sách các mặt hàng của kết quả tìm kiếm hiển thị.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Mã mặt hàng | Tên mặt hàng | Loại | Giá nhập | Nhà cung cấp | Mô tả |

+ Nhân viên kho tìm được mặt hàng trên giao diện tìm kiếm, yêu cầu nhà cung cấp xác nhận lại xem đúng thông tin mặt hàng hay không → nhà cung cấp xác nhận thông tin mặt hàng.

+ Nhân viên kho click chọn vào một mặt hàng đã hỏi và nhập số lượng vào ô số lượng và bấm nút xác nhận → giao diện yêu cầu xác nhận thêm mặt hàng vào danh sách.

+ Nhân viên kho bấm vào nút xác nhận → quay lại giao diện bước bước 2.Bảng danh sách các mặt hàng hóa đơn cập nhập thêm 1 hàng mới. Giao diện cập nhập thành tiền của hóa đơn.

+ Lặp cho đến khi nhân viên kho nhập xong hóa đơn.

* Nhân viên kho nhập các thông tin bổ sung cho hóa đơn ( ghi chú hóa đơn ) và click nút xác nhận → giao diện xác nhận thanh toán hóa đơn hiển thị.
* Nhân viên kho đoc lại danh sách hóa đơn nhập kho cho nhà cung cấp và yêu cầu nhà cung cấp xác nhận thông tin → nhà cung cấp xác nhận thông tin với nhân viên kho.
* Nhân viên kho click nút xác nhận → giao diện thông báo ghi nhận hóa đơn thành công.
* Nhân viên khó bấm vào nút xác nhận → giao diện thông báo thành công hiển thị.
* Nhân viên kho bấm vào nút “OK” của thông báo → giao diện quay về giao diện bước 2.

b) Nhân viên kho tìm kiếm và xem hóa đơn nhập kho đã nhập :

* Nhân viên kho chọn chức năng quản lý kho (sau khi login thành công ) → giao diện quản lý kho.
* Nhân viên kho chọn chức năng tìm kiếm hóa đơn nhập kho → giao diện tìm kiếm hóa đơn nhập kho.
* Nhân viên kho nhập nhấp vào dropdown tìm kiếm hóa đơn theo loại của giao diện → dropdown sổ xuống hiển thị các trường : nhà cung cấp, ngày lập hóa đơn, mã hóa đơn.
* Nhân viên kho chọn trường nhà cung cấp → dropdown của giao diện đóng lại chọn trường nhà cung cấp và đóng lại.
* Nhân viên kho nhập tên ( hoặc mã ) của nhà cung cấp vào ô tìm kiếm, bấm nút tìm kiếm → giao diện hiển thị kết quả tìm kiếm là danh sách các hóa đơn.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Mã hóa đơn | Ngày lập | Nhân viên thanh lập | Nhà cung cấp | Thành tiền | Ghi chú |

* Nhân viên kho click chọn vào 1 dòng và bấm vào nút “Xem chi tiết” của giao diện → giao diện chi tiết hóa đơn.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Mã mặt hàng | Tên mặt hàng | Loại | Số lượng | Giá nhập | Mô tả |

* Nhân viên kho click vào nút “OK” của giao diện → giao diện quay trở lại giao diện bước 2.

II. Mô hình UML :

1. Usecase toàn hệ thống :

2. Usecase chi tiết từng module :

a) Nhân viên kho nhập kho :